

*Bản án số: 39/2019/HSST
Ngày 12 tháng 11 năm 2019*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn P

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồ T

2. Bà Lê Thị H

*Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu T - Thư ký, Toà án nhân dân huyện Nam
Đàn*

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tham gia phiên toà: Ông
Trần Minh T - Kiểm sát viên*

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại Khu sản xuất Cầu Mượu thuộc phân
trại số xx, Trại giam số xx đóng tại xã NG, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Tòa
án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số:
39/2019/HSST ngày 09/10/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Trọng N - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 04 tháng
11 năm 2000 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm xx, xã NM,
huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt
Nam. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 05/12.
Con ông Nguyễn Trọng T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Gi. Vợ con: Chưa có. Tiền
sự: Không. Tiền án: Ngày 30/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh
Nghệ An xử 03 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành được
01 năm 01 tháng 20 ngày (tính đến ngày 03/9/2019).

Nhân thân: Ngày 07/3/2018, bị Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xử
phạt hành chính 375.000 đồng về hành vi đánh nhau. Hiện chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2019 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Từ Đức T, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Xóm xx, xã NG, huyện Nam
Đàn, tỉnh Nghệ An. Chức vụ: Cán bộ quản giáo đội phạm nhân số xx, mục tiêu
XH, phân trại số xx, trại giam số xx, Cục C10 - Bộ Công an. Có đơn xin vắng
mặt.

2. Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Xóm xx, xã TM, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Chức vụ: Cán bộ trực trại, phân trại số xx, trại giam số xx, Cục 10 – Bộ Công an. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Xóm xx, xã NC Nam, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Xóm xx, xã NC Bắc, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 12/8/2019, Nguyễn Trọng N là phạm nhân đang chấp hành án tại đội xx khu lao động dạy nghề Xuân Hòa tại Xóm xx, xã XH, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An thuộc Phân trại số xx, Trại giam số xx, cục C10, Bộ Công an khi đang chuẩn bị lao động tại hiện trường đã nảy sinh ý định trốn khỏi nơi giam. Khoảng 06 giờ 15 cùng ngày, lợi dụng sơ hở của cán bộ quản giáo nên Nguyễn Trọng N đã bỏ trốn khỏi hiện trường lao động, đi ra khu vực ruộng lúa cách chòi canh gác số 02 khoảng 05 mét, N bỏ lại bộ áo quần phạm nhân và đôi găng tay lao động được cấp phát rồi đi theo hướng vào xã Nam Anh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Trên đường bỏ trốn thì N gặp một người đàn ông không quen biết đi xe máy Honda wave alpha và xin ngồi lên chùa Đại Tuệ thuộc xã Nam Anh, huyện Nam Đàn. Sau đó, Nguyễn Trọng N tiếp tục đi theo đường lên chùa Đại Tuệ đi về hướng huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Trọng N đang trốn tại nhà chị Nguyễn Thị L (là dì ruột của bị cáo), có địa chỉ Xóm xx, xã NC Nam, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng Công an Trại giam số xx, Bộ Công an bắt giữ.

Cơ quan điều tra thu giữ 01 bộ quần áo phạm nhân kẻ sọc trắng, đen, 01 đôi găng tay vải màu đen thu giữ tại nơi Nguyễn Trọng N bỏ trốn. Hiện tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Đàn đã trả lại cho Trại tạm giam số xx, Bộ Công an.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-HS ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đã truy tố: Nguyễn Trọng N về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Trọng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do

đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 386; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N từ 12 - 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án nhưng được trừ thời gian đã chấp hành của Bản án số 27 ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Về án phí: Bị cáo là đối tượng hộ cận nghèo nên căn cứ Điều 12, Nghị quyết 326 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Trọng N.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Trọng N phạm tội: “Trốn khỏi nơi giam”, theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/8/2019, Nguyễn Trọng N là phạm nhân đang chấp hành án tại đội 26, khu lao động dạy nghề Xuân Hòa, thuộc phân trại số xx, Trại giam số xx, Cục C10 – Bộ Công An, đã lợi dụng sơ hở của cán bộ quản giáo để bỏ trốn. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Trọng N bị bắt giữ khi đang có mặt tại nhà chị Nguyễn Thị L, thuộc xóm xx, xã NCSam, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Như vậy, bị cáo là người đang chấp hành án phạt tù đã lợi dụng sơ hở của người canh gác để lén lút đào thoát khỏi sự quản lý, kiểm soát của người canh gác để bỏ trốn. Do đó, Viện kiểm sát huyện Nam Đàn truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội: “Trốn

khỏi nơi giam”, theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có cơ sở.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của các cơ quan tư pháp mà trực tiếp là trại giam thuộc Bộ Công an, làm ảnh hưởng đến công tác quản lý, giáo dục phạm nhân của Trại giam. Bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật phải được thi hành nghiêm chỉnh, hành vi trốn khỏi nơi giam của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm; cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Bị cáo đang chấp hành án phạt tù mà lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông Nội là Liệt Sỹ, có bà nội được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt tại Bản án số 27/2018/HSST, ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nên áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Nguyễn Trọng N từ 12 đến 18 tháng tù, miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc xử lý toàn bộ vụ án là có căn cứ, cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Trọng N phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Căn cứ khoản 1 Điều 386; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): xử phạt Nguyễn Trọng N 01 năm 03 tháng tù (Một năm ba tháng). Tổng hợp hình phạt 03 năm 09 tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 27/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 03/9/2019 nhưng

được trừ thời gian đã chấp hành án của Bản án số 27/2018/HSST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An là 01 năm 01 tháng 20 ngày.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Trọng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/11/2019). Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Nam Đàn;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Trại giam số xx
- Lưu Hồ sơ+VP.

Lê Văn Phú

